

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTTH  
V/v triển khai thực hiện Nghị quyết  
số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của  
Chính phủ

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2022

Kính gửi:

- Giám đốc các sở; thủ trưởng ban, ngành thuộc tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu giám đốc các sở; thủ trưởng ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt và nghiêm túc triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham mưu UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, thực hiện tốt các hoạt động điều phối liên kết giữa các địa phương trong Vùng. Thường xuyên trao đổi, đối thoại với các bộ, ngành, địa phương tham gia điều phối vùng và cộng đồng doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu, các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng và triển khai chính sách phát triển vùng, từ đó có giải pháp hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời.

b) Khẩn trương hoàn thành xây dựng và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong năm 2022 theo đúng quy trình, quy định của Luật quy hoạch năm 2017.

c) Rà soát, tổng hợp kiến nghị danh mục chương trình, dự án kết nối, có tác động liên vùng đảm bảo phù hợp với định hướng Quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 khi có chủ trương của cơ quan có thẩm quyền. Huy động, lồng ghép các nguồn lực để triển khai các dự án trọng điểm, có tính đột phá, tạo ra liên kết vùng.

d) Tham mưu UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các địa phương trong vùng tích cực vận động các đối tác phát triển và các nhà tài trợ xây dựng Chương trình hỗ trợ đầu tư các dự án liên kết vùng giai đoạn 2021 - 2025 (nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi,...), trong đó ưu tiên hỗ trợ đầu tư các dự án trong lĩnh vực giao thông, thủy lợi, quản lý và bảo vệ tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu,...

đ) Định kỳ hàng năm (trước ngày 12 tháng 12) tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP theo quy định.

2. Sở Tài chính: Tăng cường huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

3. Sở Giao thông vận tải: Phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ các dự án, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm, có tác dụng lan tỏa, tạo liên kết vùng; đề xuất đầu tư xây dựng các dự án có quy mô vùng và có tính chất liên kết vùng như xây dựng 03 tuyến đường: (1) Tuyến cao tốc Quy Nhơn - Pleiku đầu tư xây dựng trước năm 2030; (2) Tuyến giao thông kết nối vùng Ayun Pa (Gia Lai) và Ea H'Leo (Đắk Lắk); (3) Tuyến đường nối Gia Lai - Phú Yên; trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

#### 4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ động phối hợp các Bộ ngành Trung ương trong xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin của ngành, của tỉnh nhằm hướng tới tăng cường chia sẻ thông tin và tiếp cận thông tin, tạo điều kiện cho nâng cao tần suất, hiệu quả phối hợp giữa các địa phương trong quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, biến đổi khí hậu nhằm mục tiêu chung và thúc đẩy sự phát triển bền vững.

b) Kiểm soát và khắc phục ô nhiễm môi trường, các nguồn gây ô nhiễm tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, nhất là các khu vực gây bức xúc cho người dân.

#### 5. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

a) Nghiên cứu, dự báo, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; định hướng về việc làm, giáo dục nghề nghiệp cho người lao động phù hợp với nhu cầu phát triển của tỉnh nói riêng và liên kết vùng nói chung.

b) Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp; đổi mới giáo dục nghề nghiệp gắn với đẩy mạnh tự chủ, tự chịu trách nhiệm; nâng cao trình độ, kỹ năng nghề thích ứng với điều kiện sản xuất mới, đáp ứng yêu cầu phục hồi, cơ cấu nền kinh tế và phát triển bền vững.

c) Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động đồng bộ, liên thông cơ sở dữ liệu với các vùng. Nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động. Phát triển hệ thống dịch vụ việc làm hiện đại, tạo thuận lợi cho người tìm việc và người tuyển dụng lao động.

d) Tăng cường việc hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp; kết nối đồng bộ giữa đào tạo nghề với giải quyết việc làm trong nước và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

6. Sở Nội vụ: Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao trình độ, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ tham gia công tác liên quan tới phát triển vùng và liên kết vùng.

7. Sở Ngoại vụ: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan trong công tác huy động vốn vay phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi nước ngoài từ các tổ chức quốc tế, tổ chức liên chính phủ hoặc liên quốc gia tại Việt Nam.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức thông tin, tuyên truyền những chính sách, pháp luật về liên kết vùng nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57/NQ-CP.

9. Các sở, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và địa bàn quản lý:

a) Nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế vùng và liên kết vùng. Trong đó chú trọng: (1) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm phát triển vùng và liên kết vùng; (2) đề xuất các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức, thực hiện liên kết vùng; (3) đề xuất huy động, lồng ghép các nguồn lực (nguồn vốn giữa Trung ương và địa phương, nguồn vốn ODA, vốn tư nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác) để triển khai các dự án trọng điểm, có tính đột phá, tạo ra liên kết vùng.

b) Rà soát các quy hoạch liên quan (trong thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình) để tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng mới hoặc điều chỉnh các quy hoạch ngành phù hợp với nhu cầu phát triển của vùng và Luật Quy hoạch năm 2017.

c) Tăng cường phối hợp, trao đổi và chia sẻ thông tin, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai lập đồng thời các quy hoạch để kết nối đồng bộ quy hoạch tỉnh với quy hoạch vùng, quy hoạch cấp quốc gia.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về liên kết vùng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

đ) Định kỳ hàng năm (trước ngày 02 tháng 12), gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

UBND tỉnh yêu cầu giám đốc các sở; thủ trưởng ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy (báo cáo);
- TTr HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TTr Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTr HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX, NL, CNXD, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Phước Thành**